**TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN**
**TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 07- 3 -2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lựa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Đàm Sông Hương - Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Làng Giàng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

+ Ông Triệu Hữu Phấu - Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Tân An, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Vương Ngọc Long - Thư ký tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

***- Đại diện Vện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa.:*** Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát Vên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

1) Phạm Văn Th, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1982. Nơi sinh: Tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn L 3, xã V L, huyện V B, tỉnh L C; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Vệt Nam; con ông: Phạm Văn Đ, sinh năm 1959 và bà Lương Thị Q, sinh năm 1959; Tiền án: Bản án số 21/2009/HSST ngày 18/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản. Hiện đã được xóa án tích; Tiền sự: Không.

2) Phạm Văn Ch, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1996. Nơi sinh: Tại huyện V B, tỉnh L C; Nơi cư trú: Thôn L 3, xã V L, huyện V B, tỉnh L C; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Vệt Nam; con ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1957 và bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1959; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Các bị cáo có mặt.

- *Bị hại*: + Ông Triệu Văn Đ, sinh năm 1976 - Vắng mặt.

+ Bà Triệu Thị Ph, sinh năm 1981 - Vắng mặt.

Đều có nơi cư trú tại: Thôn L 3, xã V L, huyện V B, tỉnh L C.

+ Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1994 - Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N K, xã N D, huyện V B, tỉnh L C.

+Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1991 - Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Là 1, xã V L, huyện V B, tỉnh L C.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Triệu Văn Đ; Triệu Thị Ph là :

+ Anh Triệu Phúc V, sinh năm 1998 - Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn L 3, xã V L, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đỗ Thị Th là:

+Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1991 - Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Là 1, xã V L, huyện V B, tỉnh L C.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị La Thị H, sinh năm 1991- - Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn D, sinh năm 1991 - Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn L 3, xã V L, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

+ Anh Lương Văn M, sinh năm 1971- Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 4, thị trấn K Y, huyện V B, tỉnh L C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 25/11/2017 bị cáo Phạm Văn Th và Phạm Văn Ch cùng thực hiện hành vi hủy hoại tài sản cụ thể:

Khoảng 22 giờ ngày 24/11/2017 Phạm Văn Th đến nhà ông Lự Văn T, sinh năm 1974, trú tại thôn L 4, xã V L, huyện Văn Bàn chơi. Tại đây Th thấy có một số người đang đánh bạc, trong số đó Th nhận ra một số người có mâu thuẫn xích mích với mình từ mấy ngày trước nên nảy sinh ý định đánh những người này để trả thù. Th đi ra ngoài gọi điện cho Phạm Văn Ch ( là anh họ Th) đến chở Th về, Ch điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 24B1 797.93 ( xe của anh trai Ch) đến nhà ông Lự Văn T. Khi Ch đến Th nói muốn đánh mấy người đang đánh bạc. Nghe vậy Ch can và bảo Th đi về. Khi cả hai đi đến cổng nhà ông T, Th nhìn thấy chiếc xe môtô nhãn hiệu Hon da Vsion màu trắng, bạc, đen BKS: 24V1-019.59 của anh Triệu Phúc V, sinh năm 1998, trú tại thôn 3, xã N D và xe môtô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng vàng, đen BKS: 24B1-396.25 của anh Hoàng Văn H, sinh năm 1991, trú tại thôn Là 1, xã V L dựng sát nhau. Th nghĩ là xe của những người có mâu thuẫn với mình nên đã nảy sinh ý Đ đốt xe máy để trả thù. Th bảo với Ch " Giờ không đánh được bọn nó, thì mình đốt xe của chúng nó để trả thù" Ch đồng ý. Th đưa 30.000đ và bảo Ch đi mua xăng, Ch ra quán tạp hóa của chị Trương Thị Kh, sinh năm 1972, trú tại thôn L 3, xã V L, huyện Văn Bàn mua một lít xăng đựng trong vỏ trai bia bằng nhựa, màu trắng với giá 20.000đ rồi mang về đưa cho Th. Th cầm, mở nắp chai xăng rồi đổ từ đầu đến đuôi xe và yên xe

môtô BKS: 24V1-019.59 xong vứt vỏ chai xuống đất ngay cạnh đó, Th hỏi Ch có bật lửa không, Ch lấy trong túi quần đang mặc ra một chiếc bật lửa đưa cho Th, Th bảo " Anh đốt đi" Ch nói " Mày đốt đi" Th nói " Em đổ xăng rồi thì anh phải đốt chứ" Ch bật lửa châm vào ốp nhựa phía dưới tay lái của xe, nơi đang có xăng chảy xuống đất của xe mô tô BKS: 24V1-019.59 rồi vứt bật lửa ngay tại đó, chiếc xe mô tô BKS: 24V1-019.59 của anh V bị cháy hoàn toàn và lan sang xe mô tô BKS: 24B1-396.25 của anh H bị cháy một số bộ phận, sau đó Th và Ch về nhà, Th bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 14/12/2017 Phạm Văn Th và Phạm Văn Ch ra đầu thú và khai nhận hành V phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 23/01/2018 của Vện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Phạm Văn Th và Phạm Văn Ch ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội " Hủy hoại tài sản" theo điểm b khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà đại diện Vện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th và Phạm Văn Ch , phạm tội " Hủy hoại tài sản".

Đề nghị: - Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 14/12/2017.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 14/12/2017.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Công nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của ông Triệu Văn Đ; bà Triệu Thị Ph là anh Triệu Phúc V một xe môtô HondaVsion màu trắng, bạc, đen BKS: 24V1-019.59 bị cháy hoàn toàn chỉ còn lại khung sắt, lốp sau tại biên bản trả lại đồ vật ngày 15/01/2018 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác.

+ Công nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của chị Đỗ Thị Th, anh Hoàng Văn H là anh Hoàng Văn H một xe mô tô HonđaWave màu trắng, vàng, đen BKS: 24B1-396.25 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác.

+ Công nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phạm Văn D chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 24B1- 797.93 là chủ sở hữu hợp pháptại biên bản trả lại đồ vật ngày 15/01/2018 là có căn cứ.

Đối với một vỏ chai nhựa đựng xăng và một bật lửa ga bị cáo vứt tại vị trí xe bị cháy, quá trình điều tra không truy tìm được nên không đề cập xử lý.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát Vên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra Vên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Phiên tòa vắng mặt người bị hại ông Triệu Văn Đ, bà Triệu Thị Ph, chị Đỗ Thị Th, anh Hoàng Văn H.

Phiên tòa vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của ông Triệu Văn Đ; Triệu Thị Ph; chị Đỗ Thị Th là: Anh Triệu Phúc V, anh Hoàng Văn H.

Phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị La Thị H, anh Phạm Văn D, anh Lương Văn M.

Phiên tòa vắng mặt người làm chứng: Ông Triệu Ông Lai; Trương Thị Khảu; Trần Đức Dũng; Lự Văn T; Lự Xuân Ngh nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên Tòa bị cáo Phạm Văn Th và Phạm Văn Ch đã khai nhận: Do động cơ, mục đích trả thù cá nhân ngày 25/11/2017 bị cáo Phạm Văn Th và Phạm Văn Ch đã dùng xăng là chất cháy nguy hiểm để đốt, hủy hoại xe mô tô nhãn hiệu Hon daVsion màu trắng, bạc, đen BKS: 24V1-019.59 của anh Triệu Phúc V và xe mô tô nhãn hiệu HondaWave màu trắng, vàng, đen BKS: 24B1-396.25 của anh Hoàng Văn H.

Tại kết luận Đ giá tài sản số 31/KL- ĐGTS ngày 12/12/2017của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Văn Bàn kết luận: 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Hon daVsion màu trắng, bạc, đen BKS: 24V1-019.59 bị cháy hoàn toàn trị giá 19.000.000đ; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HondaWave màu trắng, vàng, đen BKS: 24B1-396.25 bị cháy và hỏng một số bộ phận trị giá 4.600.000đ.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo Th, Ch phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thực hiện hành V hủy hoại xe mô tô của anh V và anh H tổng giá trị thiệt hại 23.600.000đ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Phạm Văn Th và Phạm Văn Ch, phạm tội " Hủy hoại tài sản" theo điểm b khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 mà Vện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của các bị cáo dùng chất cháy hủy hoại tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất

trật tự trị an tại địa phương. Mọi hành vi xâm phạm phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có đồng phạm, tuy nhiên là đồng phạm giản đơn không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ giữa các đồng phạm. Vai trò của từng bị cáo như sau:

Tại phiên tòa, qua tranh tụng đối chất có đủ cơ sở xác định Phạm Văn Th là người khởi xướng, là người giữ vai trò chính và trực tiếp đưa tiền mua xăng, đổ xăng từ đầu đến đuôi xe và yên xe môtô HondaVsion màu trắng, bạc, đen BKS: 24V1-019.59 bị cháy hoàn toàn và cháy lan sang chiếc xe mô tô nhãn hiệu HondaWave màu trắng, vàng, đen BKS: 24B1-396.25 bị cháy và hỏng một số bộ phận. Vì vậy Th phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này với vai trò là người thực hành. Ngay sau khi thực hiện hành vi hủy hoại tài sản Th bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 14/12/2017 Th đến Công an huyện Văn Bàn đầu thú. Là người cha, người chồng, người L động chính nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà chỉ vì mâu thuẫn cá nhân bị cáo dùng chất cháy để hủy hoại tài sản của người khác. Bản thân bị cáo có 01 tiền án, ngày 18/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản. Hiện đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

Đối với Phạm Văn Ch là người mua xăng, cùng thực hiện hành vi hủy hoại tài sản nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người thực hành. Ngày 24/11/2017, khi Th có ý gây thương tích cho người khác để trả thù, Ch đã kịp thời ngăn cản nên hành vi gây thương tích của Th không thực hiện được. Là thanh niên có hiểu biết pháp luật nhưng kinh nghiệm sống không nhiều nên khi Th nói " Em đổ xăng rồi thì anh phải đốt chứ, anh cứ châm đi tội đâu em chịu, không chết đâu mà lo", do Th kích động, Ch đã thực hiện hành vi hủy hoại tài sản. Sau khi thực hiện hành vi hủy hoại tài sản Th và Ch ra đầu thú, nhờ gia đình cầm khoản tiền riêng đến bồi thường thiệt hại cho những người bị hại và bù đắp khắc phục thiệt hại tăng so với giá trị bị thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin cho các bị cáo được hưởng án treo. Do đó cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Th tuy đã có một tiền án, đến nay đã được xóa án tích. Đối với cáo Ch chưa có vi phạm gì. Do đó các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản các bị cáo hủy hoại xe môtô HondaVsion màu trắng, bạc, đen BKS: 24V1-019.59 của ông Triệu Văn Đ; bà Triệu Thị Ph và xe mô tô HondaWave màu trắng, vàng, đen BKS: 24B1-396.25 của chị Đỗ

Thị Th, anh Hoàng Văn H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền là anh Hoàng Văn H, anh Triệu Phúc V. Ngoài ra các bị cáo nhờ gia đình bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền 50.000.000đ để khắc phục hậu quả thiệt hại và tự nguyện bồi thường giá trị tăng so với giá trị tài sản của người bị hại bị thiệt hại số tiền tăng 26.400.000đ. Các bị cáo đầu thú, quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bù đắp khắc phục hậu quả, tích cực bồi thường, người bị hại có đơn xin cho các bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, cần xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Văn Th có tiền án (đã được xóa án tích), là L động chính duy nhất trong gia đình, L động thuần nông, vợ bị cáo hiện đang mang thai tháng thứ 8, chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Từ việc xem xét bị cáo được hưởng các tình tiết tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Nên, cần xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối Phạm Văn Ch chưa có tiền án, tiền sự, là người L động duy nhất trong gia đình, L động thuần nông, tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, kịp thời ngăn cản Th có ý định gây thương tích cho người khác, chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Từ Vệc xem xét bị cáo được hưởng các tình tiết tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên không nhất thiết buộc phải chấp hành hình phạt tù, cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến chính trị và trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục theo quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự cũng có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Điều luật còn quy định hình phạt bổ xung là phạt tiền. Nhưng xét thấy, bị cáo Ch sống phụ thuộc gia đình, bản thân không có tài sản riêng, gia đình Ch bị cháy nhà, nợ Ngân hàng chính sách số tiền 29.000.000đ. Đối với bị cáo Th không có tài sản riêng, là L động chính, vợ bị cáo hiện đang mang thai tháng thứ 8, gia đình hiện còn nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Văn Bàn số tiền 21 triệu đồng nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn Th và Phạm Văn Ch nhờ gia đình bồi thường cho anh Triệu Phúc V, anh Hoàng Văn H là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại ông Triệu Văn Đ, bà Triệu Thị Ph số tiền 35.000.000đ; chị Đỗ Thị Th số tiền 15.000.000đ. Đại diện theo ủy quyền của người bị hại không có yêu cầu gì khác cần công nhận.

[7] Về vật chứng:

- Các bị cáo hủy hoại tài sản của ông Triệu Văn Đ; bà Triệu Thị Ph một xe môtô HondaVsion màu trắng, bạc, đen BKS: 24V1-019.59 bị cháy hoàn toàn chỉ còn lại khung sắt, lốp sau và xe mô tô HondaWave màu trắng, vàng, đen BKS: 24B1-396.25 của chị Đỗ Thị Th, anh Hoàng Văn H bị cháy một số bộ phận. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền anh Triệu Phúc V và anh Hoàng Văn H tại biên bản trả lại đồ vật ngày 15/01/2018 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 24B1- 797.93 là xe của anh Phạm Văn D, Ch đã dùng làm công cụ phương tiện phạm tội nhưng anh D không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Văn D tại biên bản trả lại đồ vật ngày 15/01/2018 là có căn cứ.

Đối với một vỏ chai nhựa đựng xăng và một bật lửa ga bị cáo vứt tại vị trí xe bị cháy, quá trình điều tra không truy tìm được nên không đề cập xử lý.

[8]Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí vụ án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th và Phạm Văn Ch phạm tội: " Hủy hoại tài sản".

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 143 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 02 (hai) năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 12 năm 2017.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 143 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch 02 ( hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Phạm Văn Ch cho Ủy ban nhan dân xã V L, huyện Văn Bàn giám sát, giáo dục.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận các bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người đại diện theo ủy quyền anh Triệu Phúc V số tiền 35.000.000đ và anh Hoàng Văn H số tiền 15.000.000đ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Công nhận Cơ quan điều tra đã trả lại xe môtô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 24B1- 797.93 tại biên bản trả lại đồ vật ngày 15/01/2018 cho anh Phạm Văn D là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Công nhận Cơ quan điều tra đã trả lại một xe môtô HonđaVsion màu trắng, bạc, đen BKS: 24V1-019.59 bị cháy hoàn toàn cho anh Triệu Phúc V là người đại diện theo ủy quyền của ông Triệu Văn Đ; bà Triệu Thị Ph là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Công  nhận Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô HonđaWave màu trắng, vàng, đen BKS: 24B1-396.25 bị cháy một số bộ phận cho anh Hoàng Văn H là người đại diện theo ủy quyền của chị Đỗ Thị Th là chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn Th, bị cáo Phạm Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại  vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy Đ tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xét xử công khai sơ thẩm kết thúc hồi 15 giờ 45 phút cùng ngày 07/3/2018.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai ( 01 )
- Vện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn ( 02 );
- Công an huyện Văn Bàn ( 02 );
- Bị cáo Phạm Văn Th, Phạm Văn Ch ( 02 );
- Người bị hại ( 03 )
- Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại ( 02);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ( 03 ).
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01 );
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ( 03);
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03 ).
- Lưu H.sơ vụ án ( 02 ).

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Lựa**